

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đào tạo: **Thạc sĩ - Theo định hướng ứng dụng**
Ngành đào tạo: **Lịch sử Việt Nam**
Tên tiếng Anh: **Vietnam History**
Mã ngành: **8229013**
Hình thức đào tạo: **Chính quy, VLVH**

Bình Định, 2021

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đào tạo: Thạc sĩ - Theo định hướng ứng dụng
Ngành đào tạo: Lịch sử Việt Nam
Tên tiếng Anh: Vietnam History
Mã ngành: 8229013
Hình thức đào tạo: Chính quy, VLVH

1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1.1. Mục tiêu chung

Chương trình đào tạo theo định hướng ứng dụng nhằm đào tạo cán bộ khoa học với kiến thức cập nhật về lịch sử Việt Nam; nắm vững tình hình và xu hướng phát triển của ngành; nâng cao kiến thức chuyên môn và kỹ năng hoạt động nghề nghiệp; có năng lực làm việc độc lập, sáng tạo, phát huy và sử dụng hiệu quả kiến thức chuyên môn trong nghiên cứu và giảng dạy lịch sử ở bậc đại học, cao đẳng, trung học phổ thông; biết vận dụng những kiến thức đã học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn ở vị trí công tác.

1.2. Mục tiêu cụ thể (ký hiệu POs)

- Về kiến thức

+ PO1: Trang bị cho học viên những kiến thức cơ bản của triết học duy vật biện chứng; về phương pháp luận nghiên cứu khoa học nói chung và lý luận nghiên cứu lịch sử nói riêng.

+ PO2: Cập nhật cho học viên những kết quả nghiên cứu mới về lịch sử Việt Nam, lịch sử thế giới và những vấn đề đã, đang đặt ra đối với giới sử học hiện nay.

+ PO3: Trang bị cho học viên những kiến thức cơ bản, chuyên sâu về một số lĩnh vực chủ yếu trong tiến trình lịch sử dân tộc nói chung và Lịch sử khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên nói riêng.

+ PO4: Phát triển tư duy phản biện, năng lực cá nhân trong hoạt động giảng dạy, nghiên cứu và thực hiện các công việc cụ thể của cơ quan, tổ chức.

- Về kỹ năng

+ PO5: Rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức đã học hoàn thành công việc phức tạp, không thường xuyên xảy ra, không có tính quy luật, khó dự báo.

+ PO6: Rèn luyện kỹ năng nghiên cứu độc lập để phát triển và thử nghiệm giải pháp mới, phát triển các công nghệ mới trong lĩnh vực được đào tạo; đồng thời, rèn luyện kỹ năng tự học, tự nghiên cứu độc lập và làm việc nhóm.

+ PO7: Trang bị và rèn luyện kỹ năng sử dụng ngoại ngữ nhằm giải quyết các hoạt động liên quan đến ngành được đào tạo.

- Về mức tự chủ và trách nhiệm

+ PO8: Có khả năng định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao; khả năng kết luận và chịu trách nhiệm về những kết luận chuyên môn mang tính chuyên gia; khả năng xây dựng kế hoạch, thẩm định kế hoạch và phát huy được năng lực tập thể trong hoạt động chuyên môn, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

+ PO9: Có phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm, có trách nhiệm với xã hội và môi trường khoa học.

2. VỊ TRÍ VIỆC LÀM VÀ HỌC TẬP NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ

Sau khi tốt nghiệp, người học có thể:

- Tham gia giảng dạy và đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông. Giảng dạy và nghiên cứu lịch sử tại các trường đại học, cao đẳng.

- Tham gia công tác tại các cơ quan Đảng, hành chính sự nghiệp và các đoàn thể xã hội hoặc liên quan trực tiếp hoặc có thể vận dụng được những kiến thức ngành Lịch sử Việt Nam.

- Thực hiện nghiên cứu tại các viện, trung tâm và nghiên cứu lịch sử địa phương đáp ứng nhu cầu kinh tế - xã hội của đất nước, địa phương.

3. CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình được thiết kế để đảm bảo học viên tốt nghiệp đạt được chuẩn đầu ra sau:

3.1. Về kiến thức

**** Kiến thức cơ sở***

- PLO1: Vận dụng được những kiến thức của khoa học xã hội liên quan, kiến thức lý luận sử học, phương pháp nghiên cứu hiện đại vào giải quyết các vấn đề nảy sinh trong nghiên cứu, ứng dụng và truyền bá tri thức lịch sử Việt Nam.

- PLO2: Vận dụng được những kiến thức cơ bản về giáo dục lịch sử Việt Nam vào thực hiện đổi mới giáo dục lịch sử hiện nay.

**** Kiến thức ngành***

- PLO3: Phân tích được những kiến thức lịch sử Việt Nam vốn là thành tựu nghiên cứu mới của giới sử học. Đồng thời, giải thích và so sánh được những vấn đề cơ bản của lịch sử Việt Nam trong mối quan hệ với lịch sử thế giới.

- PLO4: Phân tích và đánh giá được những vấn đề lịch sử Việt Nam nói chung, lịch sử khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên nói riêng.

- PLO5: Vận dụng kiến thức lịch sử nói chung và lịch sử Việt Nam nói riêng vào giảng dạy, công tác và nghiên cứu lịch sử Việt Nam.

3.2. Về kỹ năng

**** Kỹ năng chung***

- PLO6: Thực hiện các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết một ngoại ngữ tối thiểu tương đương Bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- PLO7: Vận hành thành thạo các tri thức khoa học xã hội để hiểu, đánh giá các hiện tượng lịch sử và nhận diện, giải quyết các vấn đề khoa học xã hội nhằm phân biện và định hướng xã hội.

- PLO8: Có khả năng hội nhập, thích nghi với mọi điều kiện, môi trường làm việc trong hoạt động nghề nghiệp, nghiên cứu.

** Kỹ năng chuyên môn*

- PLO9: Có kỹ năng triển khai được những thành tựu mới của khoa học lịch sử, nhất là lịch sử Việt Nam trong nghiên cứu đáp ứng nhu cầu thực tiễn; trong dạy học và phát triển chương trình giáo dục lịch sử Việt Nam ở trường phổ thông, cao đẳng, đại học.

- PLO10: Có kỹ năng phân tích và đánh giá dữ liệu về kiến thức lịch sử Việt Nam nói chung, lịch sử khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên nói riêng trong hoạt động nghề nghiệp và các công việc cụ thể nhằm thực hiện tốt công việc của chuyên gia trong lĩnh vực được đào tạo.

- PLO11: Có kỹ năng nghiên cứu độc lập để phát triển và thử nghiệm những hướng nghiên cứu mới, những sự kiện, hiện tượng lịch sử chưa được nghiên cứu, khám phá để vận dụng vào hoạt động nghề nghiệp.

3.3. Về mức tự chủ và trách nhiệm

- PLO12: Có khả năng đưa ra những phán quyết có tính chuyên gia về các vấn đề liên quan đến kiến thức lịch sử Việt Nam, bảo vệ và chịu trách nhiệm trước những phán quyết chuyên môn xuất phát từ kết quả nghiên cứu của bản thân. Đồng thời, có khả năng lập kế hoạch nghiên cứu, làm việc cá nhân hoặc theo nhóm và chịu trách nhiệm đối với nhóm.

- PLO13: Có ý thức, trách nhiệm công dân đối với Tổ quốc trong việc nghiên cứu và quảng bá lịch sử, bảo vệ lợi ích quốc gia và có tinh thần công dân toàn cầu.

4. KHUNG CHƯƠNG TRÌNH

TT	Mã học phần	Tên học phần	Học kỳ	Khối lượng kiến thức			Mã HP học trước	Khoa quản lý học phần	Ghi chú
				Tổng	LT	BT, TH, TL			
I. Phần kiến thức chung (bắt buộc)				4					
1	XHTH 501	Triết học	1	4	52	8		LLCT-Luật - QLNN	
II. Phần kiến thức cơ sở và ngành				47					
<i>II.1. Phần kiến thức cơ sở</i>				12					
<i>II.1.1. Phần bắt buộc</i>				6					
2	LVLS 502	Những vấn đề cập nhật về lý luận sử học	1	2	30	0	XHTH 501	Khoa Sư phạm	
3	LVTG 503	Những vấn đề cập nhật về lịch sử thế giới	1	2	26	4	XHTH 501	KHXH&NV	

4	LVVN 504	Những vấn đề cập nhật về lịch sử Việt Nam	1	2	26	4	XHTH 501	KHXH& NV	
<i>II.1.2. Phần tự chọn</i>				6/12					
5	LVLĐ 505	Đạy học lịch sử địa phương ở trường phổ thông	1	2	20	10	XHTH 501	Khoa Sư phạm	
6	LVLP 506	Bộ môn Lịch sử ở trường phổ thông	1	2	26	4	XHTH 501	Khoa Sư phạm	
7	LVQĐ 507	Quan hệ Việt Nam - Đông Nam Á: lịch sử và hiện tại	1	2	26	4	XHTH 501	KHXH& NV	
8	LVQN 508	Quan hệ Việt Nam - Nhật Bản: lịch sử và hiện tại	1	2	26	4	XHTH 501	KHXH& NV	
9	LVQV 509	Lịch sử chống ngoại xâm và nghệ thuật quân sự Việt Nam	1	2	26	4	XHTH 501	KHXH& NV	
10	LVTV 510	Trí thức Việt Nam trong lịch sử	1	2	26	4	XHTH 501	KHXH& NV	
<i>II.2. Phần kiến thức ngành</i>				35					
<i>II.2.1. Phần bắt buộc</i>				23					
11	LVQK 511	Quá trình khai hoang và xác lập chủ quyền trong lịch sử Việt Nam từ thế kỷ XI đến giữa thế kỷ XIX	3	3	39	6	LVVN 504	KHXH& NV	
12	LVLV 512	Làng xã Việt Nam truyền thống và hiện đại	2	3	39	6	LVVN 504	KHXH& NV	
13	LVRN 513	Ruộng đất, nông nghiệp, nông thôn Việt Nam thời kỳ cận - hiện đại	3	3	39	6	LVVN 504	KHXH& NV	
14	LVBV 514	Biên giới Việt Nam thời hiện đại	2	3	39	6	LVVN 504	KHXH& NV	
15	LVHQ 515	Việt Nam trong tiến trình hội nhập quốc tế	2	2	26	4	LVVN 504	KHXH& NV	
16	LVNB 516	Nhận thức và cách tiếp cận lịch sử quốc gia, khu vực, địa phương thời cổ - trung đại qua nghiên cứu trường hợp tỉnh Bình Định	3	3	39	6	LVVN 504	KHXH& NV	
17	LVTT 517	Thực tập 1	3	3	0	45	LVVN 504	KHXH& NV	
18	LVTT 518	Thực tập 2	4	3	0	45	LVVN 504	KHXH& NV	
<i>II.2.2. Phần tự chọn</i>				12/2					

				6					
19	LVGD 519	Giáo dục Việt Nam trong tiến trình lịch sử dân tộc	2	2	26	4	LVVN 504	KHXXH &NV	
20	LVQT 520	Quan hệ Việt Nam - Trung Quốc trong lịch sử	2	2	26	4	LVVN 504	KHXXH &NV	
21	LVĐV 521	Đô thị Việt Nam: lịch sử và hiện tại	2	2	26	4	LVVN 504	KHXXH &NV	
22	LVPL 522	Pháp luật Việt Nam trong lịch sử	2	2	26	4	LVVN 504	KHXXH &NV	
23	LVVC 523	Vương quốc Chăm Pa và Phù Nam	2	2	26	4	LVVN 504	KHXXH &NV	
24	LVPD 524	Phong trào Duy tân ở Việt Nam đầu thế kỷ XX	3	2	26	4	LVVN 504	KHXXH &NV	
25	LVGC 525	Giai cấp công nhân Việt Nam thời cận - hiện đại	3	2	26	4	LVVN 504	KHXXH &NV	
26	LVHM 526	Hồ Chí Minh với tiến trình lịch sử dân tộc	3	2	26	4	LVVN 504	KHXXH &NV	
27	LVKG 527	Các khuynh hướng giải phóng dân tộc ở Việt Nam thời cận đại	2	2	26	4	LVVN 504	KHXXH &NV	
28	LVTS 528	Tư sản người Việt nửa đầu thế kỷ XX	2	2	26	4	LVVN 504	KHXXH &NV	
29	LVMG 529	Mặt trận giao thông vận tải trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975)	3	2	26	4	LVVN 504	KHXXH &NV	
30	LVCC 530	Các chiến khu cách mạng miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975)	3	2	26	4	LVVN 504	KHXXH &NV	
31	LVCK 531	Chuyển biến kinh tế - xã hội Việt Nam từ năm 1986 đến nay	3	2	26	4	LVVN 504	KHXXH &NV	
III. Học phần tốt nghiệp				9					
32	Đề án tốt nghiệp		4	9					
Tổng cộng				60					